

Bản án số: **35/2021/HS-PT**

Ngày: 12-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Phong

Các Thẩm phán: Bà Lê Hồng Hạnh

Ông Bùi Thanh Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ái Vi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Hà Văn Chuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/TLPT-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HS-ST ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Mạnh H, sinh năm: 1982, tại tỉnh Bình Phước; Tên gọi khác: B; Nơi cư trú: Ấp 4, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 06 /12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1959; Vợ: Trần Thị H, sinh năm: 1982; Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 10/4/2020, bị Công an huyện L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn C, bị hại Nguyễn Thị H T nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 20/5/2020, K đi bộ từ nhà của Nguyễn Văn C về nhà, khi đi ngang qua nhà của chị Nguyễn Thị H T thuộc ấp 2, xã L, huyện L thấy phía trước nhà có cây mai, K nảy sinh ý định trộm cắp, K trèo qua hàng rào lưới B40 để đột nhập vào sân nhà chị T. K nhổ cây mai ra khỏi chậu, gạt bỏ hết đất và vác cây mai tẩu thoát ra ngoài đem đi cất giấu tại bụi cỏ gần suối cách nhà chị T khoảng 500m. Sau đó, K đi bộ đến nhà Nguyễn Văn C nhờ C bán giùm cây mai. Biết rõ cây mai do K trộm cắp nhưng C vẫn đồng ý điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu xanh không biển kiểm soát chở K đến nơi cất giấu cây mai lấy mang đến nhà Nguyễn Mạnh H tại ấp 4, xã L để bán. C đi vào gõ cửa gặp H. Thấy K và C mang cây mai đến bán vào ban đêm nên H biết cây mai là do K và C trộm cắp mà có nên chưa dám mua rồi bảo K và C “mua bán gì giờ này, ngày mai tính”.

Đến khoảng 09 giờ ngày 21/5/2020, H đến gặp C và K, K ra giá là 5.000.000 đồng nhưng anh H không đồng ý và đi về. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày C điều khiển xe mô tô đến nhà H, C thoản thuận bán cây mai với giá 3.000.000 đồng, mặc dù H biết rõ cây mai là do trộm cắp mà có nhưng vì thấy bán giá rẻ nên H đồng ý mua. Trước đó K có mượn H 500.000 đồng nên H chỉ đưa C số tiền 2.500.000 đồng. Sau đó, C đi về và đưa số tiền này cho K, K cho C 500.000 đồng, trả cho C 300.000 đồng, còn lại K tiêu xài hết. Nguyễn Mạnh H sau khi mua cây mai đã nhờ anh Hoàng Tuấn Q, sinh năm: 1978, HKTT: ấp 3, xã L mang đi bán cho một người tên T (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) với giá 5.000.000đ nhưng chưa lấy được tiền. Chị Nguyễn Thị H T sau khi phát hiện mất cây mai đã làm đơn trình báo công an.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn C, Nguyễn Mạnh H đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 65/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 27/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: 01 cây mai cao 50cm, chu vi thân cây là 55cm có giá trị 2.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HS-ST ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt Nguyễn Mạnh H 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tính tù từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn C, tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 04/5/2021 bị cáo Nguyễn Mạnh H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Mạnh H thay đổi yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phúc thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Mạnh H; Sửa Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo; Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 36 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Mạnh H được làm trong thời hạn, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Mạnh H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, cụ thể: Biết cây mai là do K và C trộm cắp mà có nhưng ngày 21/5/2020 H vẫn đến gặp C và K để thỏa thuận mua cây mai với giá 3.000.000 đồng để bán lại kiếm lời. Sau khi mua cây mai, H nhờ Hoàng Tuấn Q mang đi bán lại cho người tên Tèo với giá 5.000.000 đồng nhưng chưa nhận được tiền. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo H phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy rằng: Mặc dù, bị cáo có 01 tiền sự cụ thể: bị Công an huyện L xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 10/4/2020 về hành vi đánh bạc, bị cáo đã nộp phạt xong ngày 29/4/2020. Tuy nhiên, trong lần phạm tội này tài sản mà bị cáo tiêu thụ có giá trị không lớn,

bị cáo cũng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có mẹ là người có công cách mạng, sau khi kháng cáo bị cáo có cung cấp thêm tài liệu thể hiện gia đình bị cáo hiện đang khó khăn, bị cáo phải nuôi hai con còn nhỏ, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo nên căn cứ Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo H. Xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Mạnh H.

Sửa Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H.

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H **09 (chín)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước nhận được Bản án và Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh H cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã L trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp;
- TAND, VKS, CA huyện Lộc Ninh;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo;
- UBND xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS; Phòng KTNV và THA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Viết Phong